

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KL
TỈNH KG**

Bản án số: **14/2022/HS-ST**

Ngày: 31-3-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KL - TỈNH KG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Đạt**

2. Bà **Lê Thị Ngọc Bích**

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Ý** – Thư ký Toà án nhân dân huyện KL, tỉnh KG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KL, tỉnh KG tham gia phiên toà:
Bà **Nguyễn Đỗ Thúy Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiên Lương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST-HS, ngày 09/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh T Kh** – sinh ngày 14/4/1995. Nơi sinh: huyện KL, tỉnh KG; hộ khẩu thường trú: Khu phố KT, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG; chỗ ở hiện nay: khu phố HL, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh T H, sinh năm: 1972, và bà Tăng T BT, sinh năm 1973; Anh chị em ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2006; Vợ: Trang Thị TV, sinh năm 1990; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 02/12/2020 vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đến ngày 27/12/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện KL khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Bà **Phạm Thị Đ**, sinh năm 1960. Địa chỉ: Tổ 02, ấp XQ, xã TH, huyện AM, tỉnh KG. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Danh Thị A**, sinh năm: 1970. Địa chỉ: Tổ 03, ấp HT, xã BA, huyện KL, tỉnh KG. Có mặt.

2. Bà **Tăng Thị BT**, sinh năm: 1973. Địa chỉ: Khu phố HL, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông **Trương Văn D**, sinh năm: 1970. Địa chỉ: Tổ 09, Khu phố KT, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 02/12/2020 Đình T Kh tổ chức uống rượu tại nhà ở khu phố HL, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG cùng một số người bạn. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày Kh trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68K1 – 098.97 lưu thông trên tuyến đường tỉnh 971 theo hướng BH – BA (Kh không có giấy phép lái xe). Khi lưu thông đến đoạn đường thuộc tổ 4, ấp BN, xã BA, huyện KL, tỉnh KG do Kh điều khiển xe mô tô không giảm tốc độ nên đụng vào bà Phạm Thị Đ đang đứng cặp lề đường bên phải theo hướng BH – BA. Sau khi đụng bà Đ xe mô tô của Kh tiếp tục va chạm vào xe mô tô 68K4 – 1965 do bà Danh Thị A trực tiếp điều khiển đang dừng cặp lề đường bên phải theo hướng BH – BA. Hậu quả làm bà Đ bị thương, hai xe mô tô bị hư hỏng.

*** Vật chứng thu giữ được:**

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68K1 – 098.97, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SMASH, màu sơn đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 68K4 - 1965, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SMASH, màu sơn bạc đen, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên đã trao trả cho chủ sở hữu.

*** Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số:** 159/TgT ngày 12/4/2021 của Trung tâm pháp y TỈNH KG, kết luận thương tích đối với Phạm Thị Đ:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mềm vùng cẳng chân phải, cẳng chân trái và bàn chân trái.

- Cẳng chân trái: Gãy phức tạp 2 tầng 1/3 trên và 1/3 dưới 2 xương, xương chưa liền, hiện tại còn dụng cụ kết hợp xương, còn khung cố định ngoài, hạn chế chức năng vận động và cẳng bàn chân còn phù nề.

- Cẳng chân phải: gãy phức tạp 3 tầng xương mác, gãy phức tạp 1/3 dưới xương chày, xương chưa liền, còn dụng cụ kết hợp xương bằng khung cố định ngoài, còn hạn chế chức năng vận động và cẳng bàn chân còn phù nề.

- Gãy xương đốt sa ngón I và xương bàn ngón V bàn chân trái.

- Gãy xương đốt phần ngón III và đốt xa ngón IV bàn chân phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở (sẹo phần mềm cẳng chân phải, cẳng chân trái, gãy phức tạp 2 tầng 1/3 trên và 1/3 dưới 2 xương cẳng chân trái, gãy phức tạp 3 tầng xương mác và gãy phức tạp 1/3 dưới xương chày cẳng chân phải, gãy xương đốt xa ngón I và xương bàn ngón V bàn chân trái, gãy xương đốt gần ngón III và đốt xa ngón IV bàn chân phải) hiện tại là 54% (năm mươi bốn phần trăm).

3. Lưu ý: Hiện tại xương vùng cẳng chân phải và cẳng chân trái chưa liền xương, còn khung cố định ngoài nên không đánh giá chức năng vận động, mức độ liền xương. Vì vậy đề nghị CQCSĐT nếu cần thiết khi có can liền xương giám định bổ sung sau.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 505/BS-PY ngày 08/12/2021 của Trung tâm giám định pháp y TỈNH KG, kết luận thương tích bổ sung đối với Phạm Thị Đ:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Cẳng chân phải: Gãy phức tạp 3 tầng xương mác, gãy phức tạp 1/3 dưới xương chày. Hiện xương còn di lệch, xương chưa liền, tạo khớp giả cẳng chân và cứng khớp cổ chân phải.

- Cẳng chân trái: Gãy phức tạp 2 tầng 1/3 trên và 1/3 dưới 2 xương cẳng chân. Hiện xương còn di lệch, xương chưa liền, tạo khớp giả cẳng chân và cứng khớp cổ chân trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tăng thêm (so với bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 159/KL-PY, ngày 12/4/2021 của Trung tâm Pháp y TỈNH KG) do xương chưa liền tạo khớp giả ở:

- Cẳng chân phải tăng thêm là 10% (Mười phần trăm).

- Cẳng chân trái tăng thêm là 05% (Năm phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây cứng khớp 2 cổ chân (chân phải và chân trái) là 38% (Ba mươi tám phần trăm).

4. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên (theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 159/KL-PY, ngày 12/4/2021 của Trung tâm pháp y TỈNH KG và giám định bổ sung) là 67% (Sáu mươi bảy phần trăm)./.

Lưu ý:

+ Tổng tỷ lệ phần trăm do tổn thương ở chân phải là 52%, chân trái là 55%.

+ Vì tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cắt cụt đoạn chi (cụt 1/3 giữa hoặc 1/3 dưới cẳng chân là 41 – 45%). Do tỷ lệ tổn thương cơ thể ở chân phải và chân trái lớn hơn cắt đoạn chi; nên tỷ lệ được tính bằng 95% tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cắt cụt đoạn chi tương ứng. Vì vậy, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 67%.

*Theo kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của Đinh T Kh ngày 02/12/2020 kết quả nồng độ cồn trong khí thở là 0,727mg/l.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 09/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện KL, tỉnh KG đã truy tố bị cáo Đinh T Kh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh T Kh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Đinh T Kh từ 04 đến 05 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an huyện Kiên Lương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 02/12/2020, Đinh T Kh (không có giấy

phép lái xe) sau khi uống rượu cùng bạn đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68K1-098.97 lưu thông trên tuyến đường tỉnh 971 theo hướng BH – BA. Khi xe lưu thông đến đoạn đường thuộc tổ 4, ấp Ba Núi, xã BA, huyện KL, tỉnh KG do Kh không giảm tốc độ đã đụng vào bà Phạm Thị Đ và xe mô tô 68K4-1965 do bà Danh Thị A trực tiếp điều khiển đang dừng cặp lề đường bên phải theo hướng BH – BA. Hậu quả làm bà Đ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 67%.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với Cáo trạng và các lời khai có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đinh T Kh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo Kh là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được việc điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm nên khi tham gia giao thông cần phải tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ. Bị cáo đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ vi phạm quy định về an toàn giao thông cụ thể bị cáo chưa có giấy phép lái xe mô tô, tham gia giao thông sau khi đã sử dụng rượu và do sự chủ quan, cầu thả bị cáo đã không giảm tốc độ không làm chủ được tốc độ đã đụng vào xe mô tô bà Đ và bà Âu đang đậu sát lề bên phải hậu quả làm bà Đ tổn thương cơ thể đến 67%.

Hành vi phạm tội của bị cáo Kh không những xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến cuộc sống, tinh thần của gia đình và bản thân bị hại. Do đó, cần áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự tuyên xử bị cáo ở mức án phù hợp tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời để ngăn ngừa giáo dục chung, lập lại trật tự giao thông trong xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: ý thức của bị cáo không mong muốn vụ việc xảy ra, phạm tội là do vô ý, tại phiên tòa thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, gia đình khó khăn; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 6.000.000 đồng. Vì vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Việc đại diện viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù là phù hợp với quy định pháp luật và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[4] *Về vật chứng:*

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68K1 – 098.97, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SMASH, màu sơn đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 68K4 - 1965, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SMASH, màu sơn bạc đen, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên đã trao trả cho chủ sở hữu nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại Phạm Thị Đ trình bày: yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích tổng số tiền 41.862.818 đồng quá trình điều tra bị cáo đã khắc phục được 6.000.000 đồng còn lại số tiền phải bồi thường cho bị hại là 35.862.818 đồng, phía bị cáo cũng thống nhất bồi thường số tiền 35.862.818 đồng theo yêu cầu của bị hại và không có ý kiến gì thêm, ngoài ra người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét. Theo đó buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại chi phí điều trị thương tích số tiền 35.862.818 đồng.

Quá trình điều tra bà Danh Thị A yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa xe mô tô số tiền 400.000 đồng, tại phiên tòa bà Âu trình bày không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền này nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Đinh T Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Đinh T Kh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Đinh T Kh **04 (Bốn) năm tù**, thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành án.

2/ Về tang vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 68K1 – 098.97, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SMASH, màu sơn đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 68K4 - 1965, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SMASH, màu sơn bạc đen, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên đã trao trả cho chủ sở hữu nên không xét.

3/Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Phạm Thị Đ chi phí điều trị thương tích số tiền 35.862.818 đồng.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh T Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và án phí dân sự sơ thẩm là 1.793.140 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/3/2022). Bà Tăng Thị BT có quyền kháng cáo trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận :

- TAND TỈNH KG;
- VKSND TỈNH KG;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Thi hành án DS huyện Kiên Lương;
- Những người TGTT;
- Lưu tập án, hồ sơ;
- Lưu VP./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thủy